

Bản án số: 129/2019/HS-ST
Ngày 16/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Mạnh Châm, bà Lý Thị Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/2019/TLST-HS, ngày 30 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Quản Anh T, sinh ngày 03/12/1987, tại Hà Nội;

Nơi ĐKKHKT: Số nhà 16, ngách 136, phố T, phường Q, Quận Đ, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Quản Văn H và bà Phạm Thị M; có vợ là Nguyễn Thanh H và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố Tuyên Quang. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Ngô Quang T, sinh năm 1987, trú tại số 505, C6, phường T, Quận Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Xuân S, sinh năm 1991, trú tại số 132, ngõ 136, phố T, phường Q, Quận Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

3. Chị Hoàng Diệu L, sinh năm 1993, trú tại số 103, đường B, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Chị Phùng Thị Hoài T, sinh năm 1992, trú tại tổ 8, khối 8, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5. Chị Trịnh Huyền M, sinh năm 1999, trú tại khối 8, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/6/2019, Quản Anh T đến quán Bar (không xác định được tên, địa chỉ quán) thuộc thành phố Hà Nội gặp và mua được 01 gói MDMA gồm 07 viên nén hình tam giác màu xanh và 02 gói Ketamine của 01 người đàn ông không biết tên, địa chỉ với số tiền 5.000.000đ, T cất giấu 03 gói ma Tuý mua được trong người rồi đi về nhà.

Đến ngày 18/6/2019, T mang theo 03 gói ma tuý, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Inova, BKS 29A-493.33 (xe mượn của mẹ đẻ là bà Phạm Thị Mai) chở Ngô Quang T, Nguyễn Xuân S, Hoàng Diệu L, Phùng Thị Hoài T và Trịnh Huyền M đến khu vực thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang chơi. Khoảng 21 giờ ngày 18/6/2019, sau khi cùng nhau đi chơi tại khu vực thành phố Tuyên Quang, T, T, S, M, L và T đến thuê phòng 902, 903 khách sạn M thuộc tổ 13, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang để nghỉ; sau đó cùng nhau tập trung tại phòng 902 cùng sử dụng ma tuý do T mang theo; khi đang sử dụng ma tuý thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra trật tự về ma tuý Công an thành phố Tuyên Quang phối hợp với Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Tuyên Quang kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 23 giờ 10 phút cùng ngày, thu giữ 02 viên nén MDMA hình tam giác màu xanh, bọc ngoài bằng túi nilon màu trắng, mép túi có đường viền màu đỏ và 02 gói nhỏ Ketamine bọc ngoài bằng túi nilon màu trắng, mép túi có đường viền màu xanh.

Tại Kết luận giám định số 465 ngày 24/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: 02 viên nén hình tam giác màu xanh thu giữ của Quản Anh T gửi giám định là MDMA, số thứ tự 27 thuộc danh mục IB, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, khối lượng 0,704g (*Không thấy bảy không bốn gam*); số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Quản Anh T gửi giám định là chất ma tuý loại Ketamine, số thứ tự 35 thuộc danh mục III, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 1,285g (*Một thấy hai tám năm gam*).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma tuý trong cơ thể Quản Anh T, Ngô Quang T, Nguyễn Xuân S, Trịnh Huyền M, Hoàng Diệu L, Phùng Thị Hoài T, kết quả dương tính, có chất ma tuý trong cơ thể.

Tại Cáo trạng số 132/CT-VKSTP, ngày 30 tháng 9 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Quản Anh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quản Anh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*”; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Quản Anh T từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01(Một) phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Quản Anh T, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 (Năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 1,235g (Một phẩy hai ba năm gam) Ketamine và 0,654g (Không phẩy sáu năm bốn gam) MDMA.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Quản Anh T tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo T tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ 10 phút ngày 18/6/2019, tại phòng 902 khách sạn M thuộc tổ 13, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Quản Anh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,704g (*Không phẩy bảy không bốn gam*) MDMA và 1,285g (*Một phẩy hai tám năm gam*) Ketamine, mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma Tuý” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo tại cơ sở giam giữ một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, khối lượng chất ma tuý mà bị cáo tàng trữ, cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo nhằm mục đích sử dụng, không có mục đích vụ lợi, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số chất ma tuý thu giữ của bị cáo Quản Anh T đã được niêm phong, là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Quản Anh T, Phùng Thị Hoài T, Trịnh Huyền M, Hoàng Diệu L, Ngô Quang T, Nguyễn Xuân S. Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính tại các Quyết định số 251, 252, 387, 388, 389, 390 ngày 12/7/2019, phạt cảnh cáo.

Đối với người đàn ông, theo T khai ngày 10/6/2019, đã bán MDMA và Ketamine cho T tại quán Bar tại khu vực thành phố Hà Nội, nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Phạm Thị M là người đã cho Quản Anh T mượn xe ô tô nhãn hiệu Toyota Inova, BKS 29A-493.33, T sử dụng đi lên Tuyên Quang, không liên đến hành vi phạm tội, nên không xem xét xử lý.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ:* Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Quản Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Quản Anh T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/6/2019.

- *Về vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01(Một) phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Quản Anh T, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 (Năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 1,235g (Một phẩy hai ba năm gam) Ketamine và 0,654g (Không phẩy sáu năm bốn gam) MDMA.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 14/10/2019.

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Quản Anh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang ;
- VKSND thành phố Tuyên Quang ;
- Công an thành phố Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Mạnh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Mạnh Châm

Lý Thị Nhân

Hoàng Mạnh Tuấn